TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 126/2017/QĐST- HNGĐ	*Hải An, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/7/2017, người yêu cầu:

- Anh Trần Anh D, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số 430 đường T, phường V, quận Q, thành phố Hải Phòng

- Chị Trịnh Thị Xuân H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số 268 A/193 đường C, phường L, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Anh D và chị Trịnh Thị Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh D và chị H cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Đối với con chung Trần Hữu Đ, sinh ngày 02/4/1997 đã trưởng thành, anh D và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con chung Trần Hữu L, sinh ngày 14/6/2002, chị Trịnh Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Anh D có

trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H số tiền 20.000.000đ/tháng (hai mươi triệu đồng một tháng), tính từ tháng 8/2017 đến khi cháu L trưởng thành, đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về phân chia tài sản chung: Anh D và chị H tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh D tự nguyên nộp cả lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Anh D đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006526 ngày 17/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

3. Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh D không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì hàng tháng anh D phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường N, quận L, Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận H;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường